TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 11/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Khai

2. Ông Trần Xuân Thuận

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 18/4/1997 tại xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên học đến lớp 9/12 thì bỏ học ở nhà lao động cho đến ngày phạm tội; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22 tháng 01 năm 2019, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Đinh Thị T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình " có mặt"

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 17/10/2018, Nguyễn Minh T đến nhà chị Đinh Thị T trú cùng thôn để trộm cắp tài sản. Quan sát nhà chị T không có người ở nhà, T lén lút đột nhập vào phòng ngủ của chị T phát hiện có một tủ gỗ (mặt trước tủ gỗ được làm bằng kính), T đi xuống bếp lấy một con dao đập tấm kính trước của tủ nhưng không vỡ, sau đó T tiếp tục dùng một que gỗ tròn đập mạnh làm mặt trước của kính tủ vỡ ra. T lục tìm tài sản và lấy trộm số tiền 21.000.000đ (hai mươi mốt triệu đồng) và toàn bộ số vàng đựng trong hộp nhựa tròn màu đỏ, đường kính 06 cm, trong đó có một vòng đeo tay làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 6,09g, một nhẫn tròn làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 3,75g và một nhẫn tròn làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 1,87g. Sau khi lấy trộm được số tài sản nói trên, T đi đến bờ sông Nan thuộc địa phận thôn C, xã C giấu toàn bộ số vàng lấy trộm được xuống sông Nan, còn hộp nhựa màu đỏ T cất giấu ở mỏm đá sát bờ sông. Sau đó T đi taxi về thị xã B, rồi bỏ trốn vào các tỉnh phía Nam. Ngày 11/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã triệu tập T đến để làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đến ngày 20/12/2018 T đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số vàng đã lấy trộm của chị Đinh Thị T để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 02/KL - HĐĐG ngày 07/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuyên Hoá kết luận: 01 (một) vòng đeo tay có khối lượng 6,09g, giá trị TB hàm lượng vàng là 58,29 %, hàm lượng quy đổi giá trị kara là 13k; 01 (một) nhẫn tròn mặt ngoài có khắc chữ LEHA làm bằng 1 chỉ vàng 9999 có khối lượng 3,75g và 01 (một) nhẫn tròn mặt ngoài có khắc chữ NGHĨA, có khối lượng 1,87g, giá trị TB hàm lượng là 99,78 %, hàm lượng quy đổi giá trị kara là 23k, có giá trị 11.364.000 đồng (mười một triệu ba trăm sáu mười tư nghìn đồng chẵn). Tài sản mà T chiếm đoạt được xác định có tổng giá trị 32.364.000đ (ba mươi hai triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 01 (một) que gỗ khô hình trụ tròn, có hai đầu bằng, chiều dài 65 cm, đường kính 3 cm.

- 01(một) con dao bầu chiều dài 48 cm, phần cán làm bằng gỗ, hình trụ tròn, chiều dài 12 cm, đường kính 3 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, có mũi nhọn, một lưỡi sắc, chiều dài 36 cm, rộng nhất 6 cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) một vòng đeo tay làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 6,09g; một nhẫn tròn làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 3,75g và một nhẫn tròn làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 1,87g.

Ngày 11 tháng 12 năm 2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa đã tổ chức truy tìm vật chứng và đã thu giữ 01 (một) hộp nhựa, hình tròn, màu đỏ đường kính 06 cm tại khu vực sông Nan thuộc địa phận thôn C, xã C, huyện T.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Minh T đã tự nguyện bồi thường số tiền 21.000.000 đồng (hai mươi mốt triệu đồng) cho chị Đinh Thị T. Chị T không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Minh T đã được cơ quan điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSTH-HS ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Minh T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt Nguyễn Minh T từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 đến 48 tháng, đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của người bị hại, Nguyễn Minh T đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 21.000.000đ và một vòng đeo tay, hai nhẫn tròn được làm bằng kim loại màu vàng của chị Đinh Thị T. Tài sản Nguyễn Minh T chiếm đoạt có tổng giá trị là 32.364.000đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đã đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như Bản cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá.

[3] Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T là cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của chị T, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chưa cần thiết phải cách ly mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với một que gỗ khô hình trụ tròn, có hai đầu bằng, chiều dài 65 cm, đường kính 3 cm; một con dao bầu chiều dài 48 cm, phần cán làm bằng gỗ, hình trụ tròn, chiều dài 12 cm, đường kính 3 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, có mũi nhọn, một lưỡi sắc, chiều dài 36 cm, rộng nhất 6 cm, đã qua sử dụng. Đây là tài sản của chị T để ở bếp, bị cáo lấy làm công cụ để đập vỡ kính tủ, tại phiên tòa chị T không nhận lại tài sản vì giá trị không đáng kể nên cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tài sản gồm một vòng đeo tay làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 6,09g; một nhẫn tròn làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 3,75g; một nhẫn tròn làm bằng kim loại màu vàng có khối lượng 1,87g; một hộp nhựa, hình tròn, màu đỏ đường kính 06 cm. Ngày 26/02/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đinh Thị T theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/02/2019 Nguyễn Minh T đã bồi thường cho chị Đinh Thị T số tiền 21.000.000 đồng, chị T không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt Nguyễn Minh T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy một que gỗ khô hình trụ tròn, có hai đầu bằng, chiều dài 65 cm, đường kính 3 cm; một con dao bầu chiều dài 48 cm, phần cán làm bằng gỗ, hình trụ tròn, chiều dài 12 cm, đường kính 3 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, có mũi nhọn, một lưỡi sắc, chiều dài 36 cm, rộng nhất 6 cm, đã qua sử dụng.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Tuyên bố bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 11/4/2019.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn